

Bản án số: 05/2020/HS-ST

Ngày: 28-01-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Thanh Minh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Vân và ông Đặng Viết Côi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Khuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020, quyết định hoãn phiên tòa số 47/2020/QĐST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trịnh Văn L** - sinh năm 1978; Nơi ĐKKTT: thôn Đ, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn S và bà Nguyễn Thị P; vợ: Trịnh Thị H (đã ly hôn); con: 02 con (lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2002);

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 17/9/2020, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, TP. Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

Nhân thân:

- Ngày 28/8/2008, bị Tòa án nhân dân huyện M, TP. Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 10/3/2010, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, đã được xóa án tích.

- Năm 2011, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện M, TP. Hà Nội áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 07/11/2020 đến ngày 13/11/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt)

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Trịnh Văn H1 – sinh năm 1973 (vắng mặt)

HKTT: Thôn Đ, xã H, huyện M, TP. Hà Nội

**\* Người làm chứng:** Anh Nguyễn Tiến H1 – sinh năm 1964 (vắng mặt)  
HKTT: Thôn B, xã H2, huyện U, TP. Hà Nội

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 50 phút, ngày 07/11/2020, Tổ công tác Công an xã Đại Hùng, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội phát hiện Trịnh Văn L, sinh năm 1978, trú tại thôn Đ, xã H, huyện M, TP. Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác đã bám theo L đến thôn Bài L Hạ, xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa thì yêu cầu kiểm tra hành chính. Tại chỗ, Trịnh Văn L tự nguyện giao nộp 01 gói nhỏ từ túi áo khoác bên phải đang mặc có đặc điểm bên ngoài bọc bằng giấy màu xanh, kích thước (3x2)cm bên trong có bột màu trắng và trình bày là ma túy vừa mua được với giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã phối hợp với Công an xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong, thu giữ vật chứng rồi bàn giao L cùng toàn bộ tài liệu liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ứng Hòa để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Điều tra Trịnh Văn L khai nhận: Khoảng 05 giờ 20 phút ngày 07/11/2020, Trịnh Văn L điều khiển xe mô tô loại SYM nhãn hiệu Angel, không đeo biển kiểm soát đi từ nhà sang thôn Bài L Hạ, xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi tới khu vực thôn Bài L Hạ, L tìm mua được của một người đàn ông không quen biết tên “Hiếu Râu” đang đứng ở vệ đường làng 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau đó, L cất 01 gói ma túy vừa mua được vào túi áo khoác bên phải đang mặc và định đi về thì Tổ công tác Công an xã Đại Hùng phối hợp với Công an xã Hồng Quang đang làm nhiệm vụ bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

#### **Vật chứng thu giữ:**

- 01 gói giấy màu xanh, kích thước (3x2)cm, bên trong có bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư đề mẫu L1;
- 01 xi lanh loại 3ml/cc;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ;
- 01 xe mô tô loại SYM, nhãn hiệu Angel màu nâu (đã cũ), không đeo biển kiểm soát, số khung: 209293, số máy: 209293.

Ngày 07/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ứng Hòa tiến hành khám xét chỗ ở của Trịnh Văn L tại thôn Đ, xã H, huyện M, TP. Hà Nội nH1 không phát hiện thu giữ gì.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ứng Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định số 199 đối với số ma túy thu giữ của Trịnh Văn L.

Tại bản kết luận giám định số 10035/KLGD-PC09 ngày 13/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “*Chất bột màu trắng*”

*bên trong 01 gói giấy màu xanh (ký hiệu mẫu L1) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,154gam”.*

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 114/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Trịnh Văn L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên toà: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo L từ 18 tháng đến 24 tháng tù trừ thời gian tạm giữ. Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy số ma túy gửi lại sau giám định và 01 xi lanh nhựa loại 3ml/cc; trả lại cho bị cáo L chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người liên quan và người làm chứng; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Trịnh Văn L là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 07/11/2020, Trịnh Văn L đã mua và tàng trữ trái phép 0,154 gam chất ma túy Heroin nhằm mục đích để sử dụng đã bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo Trịnh Văn L đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma túy, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của ma túy và nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình; đồng thời bị cáo đang phải áp dụng biện pháp giáo dục tại xã. Do đó phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng đối với bị cáo và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian

nhất định mới phản ánh đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, bản thân nghiện ma túy nhiều năm, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với nguồn gốc số ma túy: Theo Trịnh Văn L khai nhận ngày 07/11/2020, L mua của một người đàn ông không quen biết tên “Hiếu râu”, cao khoảng 1,7m, khoảng 30 tuổi ở thôn Bài L Hạ, xã Hồng Quang, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội. Việc mua bán ma túy giữa L và người đàn ông trên diễn ra ở ngoài đường, không có ai khác biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ứng Hòa đã xác minh tại Công an xã Hồng Quang thể hiện tại thôn Bài L Hạ và trên địa bàn xã Hồng Quang không có ai tên là “Hiếu râu”. Do vậy, Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở xác minh làm rõ, nên không đề cập xử lý.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Angel loại SYM màu nâu, không đeo biển kiểm soát, số khung: 209293, số máy: 209293 đã cũ thu giữ của Trịnh Văn L. Quá trình điều tra làm rõ chiếc xe trên có chủ sở hữu hợp pháp là anh Trịnh Văn H1 (anh trai L), sinh năm 1973 trú tại thôn Đ, xã H, huyện M, TP. Hà Nội, anh H1 mua chiếc xe mô tô trên để sử dụng làm phương tiện đi lại, quá trình sử dụng bị rơi mất biển kiểm soát. Ngày 07/11/2020, anh H1 cho L mượn chiếc xe, nH1 không biết L sử dụng xe để đi mua ma túy; Tra cứu chiếc xe mô tô trên không thuộc vật chứng của vụ án nào. Ngày 30/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 63 bằng hình thức trả lại cho anh Trịnh Văn H1 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với 01 phong bì niêm phong đề Công an thành phố Hà Nội, đơn vị công an huyện Ứng Hòa, tên đối tượng Trịnh Văn L và 01 xi lanh nhựa loại 3ml/cc Trịnh Văn L mua với mục đích để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ của L sử dụng để liên lạc cá nhân nên trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46, 47 của BLHS;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt: Trịnh Văn L **20 (Hai mươi)** tháng tù, tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/11/2020 đến ngày 13/11/2020.
3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong gửi lại sau giám định tên đối tượng là Trịnh Văn L và 01 xi lanh nhựa 03ml/cc; trả lại bị cáo L 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ. *(Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 28/12/2020).*
4. Về án phí: Bị cáo Trịnh Văn L phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**